

NHỮNG TRỞ NGẠI VÀ THÁCH THỨC TRONG PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC CỘNG ĐỒNG TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

TS. TRẦN ANH TUẤN
Đại học Quốc gia Hà Nội
ThS. NGUYỄN THỊ KIM DUYÊN
Sở Giáo dục và Đào tạo TP.HCM

1. Đặt vấn đề

Dự thảo Đề án “*Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012 – 2020*” đang được tiếp tục hoàn thiện để trình Thủ tướng chính phủ phê duyệt với mục tiêu tiếp tục các thành quả xã hội hoá giáo dục và giáo dục cộng đồng đã có được nhằm “xây dựng cả nước ta trở thành một xã hội học tập”. Mục tiêu cơ bản của Đề án là tạo mọi cơ hội và điều kiện thuận lợi để mọi người được học tập suốt đời, học ở mọi nơi, mọi lúc; xây dựng một xã hội học tập với phương châm “học để biết, học để làm, học để chung sống với với nhau và học để làm người”... trong đó học tập suốt đời vừa là nhu cầu tự thân vừa là trách nhiệm xã hội góp phần phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

Để Đề án đi vào cuộc sống cần có sự nỗ lực của cả một hệ thống những nghiên cứu lí luận và tổ chức thực hiện, trong đó vấn đề huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực xã hội vừa là mục tiêu vừa là điều kiện có tính quyết định.

Thành phố Hồ Chí Minh (TP.HCM) là trung tâm kinh tế - xã hội lớn nhất và năng động nhất của cả nước, cũng là một trong những địa phương có hoạt động xã hội hóa giáo dục (XHHGD) sôi động. Trong lĩnh vực phát triển giáo dục cộng đồng (GDCĐ), TP.HCM ngày càng khẳng định vị thế của mình với những thành tựu đáng kể. Bên cạnh đó, qua một số năm phát triển “bùng nổ”, phong trào XHHGD, trong đó có các hoạt động GDCĐ, đã dẫn bộc lộ nhiều vấn đề phức tạp và nhìn chung, hiệu quả giáo dục chưa đáp ứng được các yêu cầu của cộng đồng và sự phát triển của một đô thị hiện đại.

2. Một số khái niệm

Xã hội hóa giáo dục là chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước ta nhằm huy động tổng hợp các nguồn lực và sức mạnh toàn dân, đảm bảo sự thành công của đổi mới giáo dục, và là một trong những giải pháp quan trọng nhất trong chiến lược phát triển giáo dục của đất nước, XHHGD không chỉ là một phương thức huy động các nguồn lực xã hội phục vụ các hoạt động giáo dục mà còn nhằm phát triển

giáo dục cộng đồng và cung cấp các dịch vụ xã hội đáp ứng nhu cầu đa dạng của cộng đồng, trong đó có dịch vụ giáo dục.

Giáo dục cộng đồng là một mục tiêu quan trọng và cũng là một phương thức cơ bản của XHHGD, chủ yếu là giáo dục không chính quy, giáo dục cho mọi người. GDCĐ lấy người dân (người học) làm trọng tâm, học đi đôi với hành, giáo dục hành động. GDCĐ không phải chỉ bó hẹp trong phạm vi mô hình các trung tâm học tập cộng đồng (TTHTCĐ). Phát triển GDCĐ chính là hiện thực hoá quan điểm và mục đích của nền giáo dục hiện đại đã được UNESCO khuyến cáo: *Học để hiểu biết, học để làm việc, học để làm người và học để chung sống*. Như vậy, phát triển GDCĐ là phù hợp với xu thế tất yếu của một nền giáo dục tiên tiến.

Giáo dục, theo nghĩa đầy đủ của nó không chỉ có hệ thống giáo dục trường quy, mà còn bao gồm giáo dục gia đình và giáo dục cộng đồng (xã hội). Trong lí luận, cũng như trên thực tế, các lĩnh vực giáo dục này luôn có sự đan xen và tương tác rất phức tạp.

3. Kết quả và thành công bước đầu ở TP. Hồ Chí Minh

3.1. Về hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng

TP. HCM là một trong những tỉnh thành đã triển khai khá tốt chủ trương phát triển các TTHTCĐ. Đến năm 2011, đã có TTGDCĐ tại 301/322 phường/xã [1]. Các TTHTCĐ đã điều tra, khảo sát nắm bắt nhu cầu học tập của người dân, xây dựng kế hoạch và tổ chức các hình thức học tập thường xuyên cho nhân dân.

Hàng năm, Sở GD&ĐT chỉ đạo các phòng giáo dục vận động học sinh (HS) có hoàn cảnh khó khăn ra lớp phổ cập tại các TTHTCĐ. Trong năm 2011-2012, số lượng HS có hoàn cảnh khó khăn ra học các lớp phổ cập tiểu học là **1.418**, các lớp bổ túc văn hoá (BTVH) THCS là **3.975**. Bên cạnh đó, đối tượng cán bộ, công chức, công nhân và người lao động tham gia học bổ túc có **3.354** học viên bổ túc THCS

và **4.729** THPT (chiếm tỉ lệ tương ứng là 61,79% và 15,21% so với tổng số người được học BTVH trong toàn thành phố). Năm học 2011- 2012, có **29,74%** số nông dân được dự các lớp dạy nghề và hàng trăm ngàn lượt người tham dự các chuyên đề tuyên truyền pháp luật, sức khỏe gia đình, hoạt động thể dục thể thao... ở các TTHTCĐ. Có 73,55% cán bộ, công chức cấp quận, huyện được bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ và 29,91% cán bộ công chức được bồi dưỡng Ngoại ngữ, Tin học [1].

Về công tác xây dựng nông thôn mới, TP. HCM đang tổ chức xây dựng thí điểm tại 6 xã, gồm 01 xã thí điểm do trung ương chọn và 05 xã thí điểm do thành phố chọn. Trong đó cả 06 xã đạt tiêu chí giáo dục và nhiều mặt khác.

Tuy nhiên, mô hình TTHTCĐ chỉ là một trong nhiều loại hình hoạt động của GDCĐ. Do đó, xem xét các kết quả của nó cần phải đặt trong tổng thể các hoạt động GDCĐ. Bên cạnh một số kết quả nêu trên, các hoạt động TTHTCĐ ở TP. HCM cũng còn một số mặt bất cập [2] và nhìn chung, sự phát triển các TTHTCĐ ở TP.HCM chưa thể coi là ổn định và bền vững.

3.2. Về kết quả phát triển giáo dục cộng đồng

Điều kiện kinh tế và mức sống của người dân TP. HCM tương đối thuận lợi nhưng không đồng đều, một bộ phận dân cư gặp khó khăn và trình độ dân trí thấp, thậm chí vẫn còn có nhiều người thất học. Sở GD&ĐT TP.HCM đã phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Lực lượng Thanh niên xung phong, Liên đoàn Lao động, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân thành phố để vận động người ra học các lớp xóa mù chữ, chống tái mù chữ. Kết quả tổng kiểm tra định kì tháng 01/2012 toàn thành phố cho thấy, đối tượng trong độ tuổi 15 - 18 có bằng tốt nghiệp THCS đạt 94,66%; độ tuổi từ 18 - 21 tốt nghiệp bậc trung học đạt 84,20%.

Các loại hình *trung tâm giáo dục thường xuyên* (TTGDTX) phát triển rất nhanh. Bên cạnh một số TTGDTX trực thuộc Sở GD&ĐT, nhiều đơn vị ngoài ngành giáo dục, như Sở LĐ- TB-XH (TTGDTX Gia Định), Liên đoàn Lao động thành phố (TTGDTX Tôn Đức Thắng), Lực lượng Thanh niên Xung phong Thành phố (TTGDTX Thanh niên xung phong)...và nhiều trung tâm khác cũng có chức năng tương tự... đã liên tục mở các lớp *bổ túc văn hóa* cho cán bộ, công chức, người lao động. Năm học 2012, có 8.083 học viên theo học các lớp BTVH tại các đơn vị này [5] để nâng cao trình độ, đáp ứng yêu cầu nâng cao

năng suất lao động, hiệu quả công tác.

Vốn là một thành phố năng động, các hoạt động *xã hội hoá dịch vụ giáo dục* phát triển rất nhanh ở TP. HCM theo xu thế thị trường “muốn học gì có ngay”, và góp phần đáp ứng nhu cầu đa dạng của cộng đồng cư dân địa phương. Bên cạnh các cơ sở giáo dục thường xuyên do nhà nước tổ chức và ngân sách thành phố cấp kinh phí hoạt động, còn đó các nguồn lực *đầu tư dịch vụ giáo dục* với hàng ngàn các cơ sở tư nhân, tổ chức xã hội và tổ chức phi chính phủ...tham gia khai thác, đầu tư và cung ứng các dịch vụ giáo dục cho nhu cầu đa dạng của người dân và cộng đồng.

Tuy nhiên, bên cạnh một số thành tựu bước đầu, quá trình phát triển GDCĐ ở TP. HCM cũng đã bộc lộ nhiều khó khăn và thách thức, từ đó phát sinh nhiều bất cập liên quan đến vấn đề quản lí, đội ngũ, kinh phí hoạt động... đòi hỏi ngành GD-ĐT và các ban ngành, các cấp quản lí của TP. HCM xác lập các giải pháp phù hợp để các hoạt động GDCĐ đạt hiệu quả cao hơn, đáp ứng hơn nữa nhu cầu học tập của mọi người dân thành phố.

4. Khó khăn và thách thức

4.1. Về tốc độ phát triển quá “nóng” và sự đa dạng của hoạt động GDCĐ

Thực tế những năm gần đây cho thấy *một thực trạng hết sức đa dạng và phức tạp* về công tác XHHGD và GDCĐ trên địa bàn TP.HCM.

Hàng ngàn *cơ sở cung ứng dịch vụ GD* kiểu như các “Trung tâm”, các lớp ngắn hạn – trung hạn – dài hạn với nhiều hình thức đào tạo... Có thể kể đến những khóa học về tư duy và kĩ năng làm giàu nhanh do một số công ty tư nhân tổ chức hoặc liên kết với công ty nước ngoài; những “Học kì quân đội” do đơn vị quân đội, hoặc do các cơ sở Đoàn TNCS, các tổ chức xã hội khác, hoặc do một công ty tư nhân nào đó liên kết với đơn vị quân đội...chiêu sinh; các “Khóa tu mùa hè” của Phật giáo, các trại hướng đạo sinh hoạt động ở các công viên; các lớp cho trẻ và cho phụ huynh theo phương pháp học tập kiểu Nhật (Kumon), và gần đây là các lớp học “Kĩ năng sống” cho nhiều đối tượng thanh, thiếu niên...

Bên cạnh đó, không thể không kể đến hàng trăm trang websites với đủ các loại hình dịch vụ tư vấn, truyền thông và cung ứng dịch vụ giáo dục có trả phí trên các mạng xã hội của các công ty, các tổ chức xã hội và tư nhân.

4.2. Về chất lượng và hiệu quả hoạt động GDCĐ và của các dịch vụ giáo dục

Trong số hàng ngàn cơ sở tham gia cung cấp dịch vụ giáo dục như đã nêu ở trên có không ít cơ sở GDCĐ và các hoạt động GDCĐ trái với mục tiêu và bản chất tốt đẹp của công tác XHHGD và GDCĐ. Các phương tiện truyền thông đã phản ánh không ít hiện tượng các chủ đầu tư đưa ra sản phẩm dịch vụ giáo dục chất lượng thấp hơn cam kết, không tương xứng với nhu cầu và đồng tiền của người mua. Có một số công ty và doanh nghiệp tư nhân tham gia các loại hình tư vấn và kinh doanh dịch vụ GD, trong đó có cả các công ty 100% vốn nước ngoài hoặc liên doanh, liên kết không có giấy phép hoạt động, hoặc có phép nhưng vi phạm các quy định về giáo dục - đào tạo. Thậm chí, một số cơ sở cung cấp dịch vụ giáo dục có dấu hiệu lừa đảo, gây thiệt hại cho học viên và tạo dư luận xấu trong xã hội.

Tiếp theo, cần phải nhấn mạnh một khó khăn lớn nhất trong phát triển GDCĐ ở TP.HCM, đó là giải quyết “mâu thuẫn” gay gắt giữa khu vực tư nhân và khu vực nhà nước quản lý: Năng lực của cơ sở GDTX do Sở GD&ĐT quản lý luôn ở trong tình trạng *vừa thiếu vừa yếu* nhiều mặt... Trong khi đó, các dịch vụ GD do cơ sở tư nhân cung cấp tuy học phí rất cao nhưng vẫn thu hút được đông đảo người dân theo học, đáp ứng được nhu cầu người học vì chiến lược marketing tốt, cơ sở vật chất tốt, chương trình học phong phú, và có sự tham gia của các chuyên gia giáo dục giỏi...

4.3. Về công tác quản lý các hoạt động GDCĐ

Cho đến nay, thật khó có thể đưa ra con số thống kê về số lượng, chủng loại các cơ sở GDCĐ đang hoạt động và trong đó có bao nhiêu cơ sở đã được cấp phép... Thậm chí, giữa các loại hình dịch vụ, giữa các cơ quan quản lý nhà nước các cấp, các ngành trên cùng địa bàn thành phố cũng có nhiều chồng chéo và những “lỗ hổng”. Đó là bởi quá nhiều các cơ quan cùng có chức năng đăng ký cấp phép và quản lý các hoạt động trong lĩnh vực GD-ĐT, và bởi hầu như tất cả các tổ chức xã hội, các đoàn thể, các doanh nghiệp tư nhân đều tham gia thị trường cung ứng các dịch vụ giáo dục.

Sự phát triển GDCĐ thành phố cũng bộc lộ nhiều bất cập khác: chưa có sự phân định rõ giữa các cơ sở có tính chất, chức năng, loại hình hoạt động khác nhau (chính phủ - phi chính phủ, nhà nước – tư nhân, tư vấn và hoạt động GD&ĐT...); các cơ sở có cùng chức năng nhưng đăng ký loại hình dịch vụ, tên gọi khác nhau: công ty, trung tâm, cơ sở... (và ngược lại, tuy có cùng tên gọi “trung tâm A”, nhưng chức năng rất khác biệt và mỗi “Trung tâm” lại do một Sở

ngành chức năng cấp phép...); có sự nhập nhằng và thiếu minh bạch giữa các mục tiêu phát triển GDCĐ (lợi nhuận – phi lợi nhuận, tư vấn – cung cấp dịch vụ đào tạo)...

Trong thời gian qua, mặc dù đã nỗ lực phối hợp với một số cơ quan chức năng liên ngành, song Sở GD&ĐT cũng chỉ có thể tăng cường thanh tra, kiểm tra các hoạt động liên kết đào tạo của các TTGDTX với trường đại học và cao đẳng, các trường trung cấp, các trung tâm Ngoại ngữ - Tin học. Bởi vậy, xét trên toàn cục, công tác kiểm soát và quản lý hoạt động GDCĐ đến nay còn rất hạn chế cả về phạm vi, quy trình và hiệu quả thực tế.

Theo chúng tôi, bước đầu có thể phân định 4 loại hình hoạt động GDCĐ:

- Hoạt động GDCĐ của các TTGDTX, TTHTCĐ và các cơ sở thuộc hệ thống giáo dục công lập do Bộ GD&ĐT và Sở GD&ĐT trực tiếp quản lý;

- Hoạt động GDCĐ của các đơn vị trường học tư thục và liên doanh, liên kết với cơ sở giáo dục công lập (các trường ĐH, CĐ, trung cấp và trường đào tạo nghề) và các cơ sở GD&ĐT có yếu tố nước ngoài do Sở GD&ĐT thẩm định và cấp phép hoạt động;

- Các hoạt động GDCĐ của cơ sở giáo dục do các doanh nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức phi chính phủ, đoàn thể và tư nhân do các sở ngành khác quản lý (Sở LĐ-TB-XH, Sở Công thương, Đoàn TNCS và các tổ chức Hội nghề nghiệp...);

- Các cơ sở truyền thông, tư vấn và kinh doanh qua Internet và các mạng xã hội...

Như vậy, đến đây đã có thể xác định *một số thách thức* chủ yếu cho sự phát triển GDCĐ ở TP.HCM hiện nay là:

1. Sự phát triển rất nhanh và rất phức tạp các loại hình dịch vụ giáo dục ở TP.HCM (như đã nói ở trên) cần phải ghi nhận đang là xu thế tất yếu, nhờ đó đã đáp ứng được phần nào nhu cầu rất lớn về GDCĐ và học tập ngoài nhà trường của người dân thành phố. Nếu không có các biện pháp quản lý và khai thác hiệu quả sẽ gây lãng phí và tổn thất lớn một nguồn lực quan trọng của XHHGD;

2. Mặc dù có sự phát triển nhanh ở diện rộng, nhưng nhìn chung, hiệu quả giáo dục xã hội của các TTHTCĐ nói riêng và rộng hơn là của các hoạt động GDCĐ vẫn chưa đáp ứng mục tiêu ban đầu đặt ra. Vai trò thực tế của các TTHTCĐ trong hệ thống GDCĐ chỉ là một phần rất nhỏ bé, nếu xét về cơ sở vật chất và tỉ lệ nguồn lực xã hội huy động cho giáo dục, cũng như về tỉ trọng dịch vụ giáo dục. Do đó, “mâu thuẫn”

gay gắt giữa khu vực tư nhân và khu vực nhà nước quản lý trong phát triển GDCĐ ở TP.HCM cần phải có các giải pháp tổ chức, quản lý hiệu quả và kịp thời;

3. Tình trạng không kiểm soát được về quy mô, tốc độ phát triển và về chất lượng dịch vụ xã hội chính là một “vấn đề” bất cập thuộc lĩnh vực quản lý giáo dục. Mặc dù trách nhiệm không chỉ riêng thuộc về ngành GD-ĐT TP.HCM, song trước hết thuộc chức năng quản lý nhà nước và tham mưu cho UBND TP, của ngành GD-ĐT TP.HCM;

4. Trình độ nhận thức và năng lực quản lý các hoạt động GDCĐ của các cấp lãnh đạo địa phương và cán bộ quản lý giáo dục còn bất cập. Mặt khác, có lẽ do mô hình tổ chức TTHTCĐ chưa thật phù hợp, nội dung chương trình của TTHTCĐ chưa đáp ứng nhu cầu học hành của người dân. Cần phải có các nghiên cứu thêm về mô hình TTHTCĐ và các giải pháp phát triển các trung tâm GDCĐ trong sự phối hợp với các loại hình, các hoạt động GDCĐ khác, đặc biệt là với các cơ sở cung ứng dịch vụ giáo dục.

5. Một số khuyến nghị về giải pháp

- Trước hết, Sở GD&ĐT cần chủ động phối kết hợp với các sở ngành có liên quan đến việc quản lý các hoạt động GDCĐ tổ chức khảo sát và đánh giá đúng thực trạng vấn đề. Trong đó trọng tâm là rà soát toàn bộ hoạt động của các cơ sở dịch vụ giáo dục xã hội đã, hoặc chưa có giấy phép hoạt động. Bên cạnh đó, cần có một nghiên cứu đủ rộng lớn về quy mô nhằm khảo sát nhu cầu của cộng đồng dân cư làm cơ sở cho việc hoạch định chiến lược cũng như xây dựng các loại kế hoạch phát triển hoạt động GDCĐ tại địa bàn thành phố;

- Trên cơ sở các số liệu khảo sát, UBND TP.HCM cần có đề án tổ chức lại hệ thống các cơ sở có chức năng tham gia GDCĐ. Trọng tâm của đề án này là xác lập một mô hình quản lý rõ ràng, thống nhất về mặt cơ quan “đầu mối” (nên là Sở Công Thương) và chức năng của các bên phối thuộc. Mô hình quản lý sẽ cho phép xác định các giải pháp quản lý phù hợp để hoạt động GDCĐ đạt hiệu quả cao hơn, đáp ứng tốt hơn nữa nhu cầu học tập của mọi người dân;

- Dựa trên mô hình và các giải pháp mà tổ chức rà soát, điều chỉnh, bổ sung hệ thống văn bản pháp lý về phát triển GDCĐ đúng chủ trương, chính sách đổi mới giáo dục và phát triển kinh tế- xã hội của Đảng và Nhà nước ta hiện nay, cũng như của Đảng bộ và UBND TP.HCM nói riêng. Mặt khác, cần xây dựng một hệ thống tiêu chuẩn, tiêu chí làm cơ sở đánh giá hiệu quả của các hoạt động GDCĐ, tránh

việc chỉ chú trọng đến các chỉ số tăng trưởng về quy mô, tốc độ và về các thành tích thi đua;

- Bên cạnh những tính chất chung, hệ thống GDCĐ tại TP.HCM cũng có nhiều điểm đặc thù. Bởi vậy nghiên cứu mô hình phát triển và các giải pháp quản lý phát triển hệ thống GDCĐ tại TP.HCM cần chú trọng phát hiện “cái riêng”, và việc ứng dụng mô hình, triển khai thực hiện các giải pháp cần chú ý đầy đủ đến các điều kiện kinh tế- xã hội của khu vực cộng đồng và dân cư địa bàn sinh sống, tránh mọi sự rập khuôn và bệnh hình thức;

- Vấn đề cuối cùng, nhưng không thể coi nhẹ, đó là cần phải có chiến lược tuyên truyền nâng cao nhận thức và tạo sự đồng thuận xã hội, không chỉ đối với những người làm công tác quản lý giáo dục, của đội ngũ giáo viên, mà cho người dân và các cấp quản lý hiểu đầy đủ về các hoạt động GDCĐ, về công tác XHHGD cũng như các quan điểm chỉ đạo, các chủ trương, chính sách liên quan.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Kim Thanh, *Hội Khuyến học Thành phố Hồ Chí Minh – 12 năm xây dựng và trưởng thành*, khuynhhochcm.com.vn/news_list.php?type_id.30-09-2011.
- [2]. *Hệ giáo dục thường xuyên xuống cấp trầm trọng*, <http://baodatviet.vn/2008>.
- [3]. Quang Vũ, *Xây dựng xã hội học tập*, <http://daibieunhandan.vn/default.aspx?225046>
- [4]. Hội thảo chuyên đề: *Trung tâm học tập cộng đồng những mô hình phát triển bền vững*, tổ chức tại Quảng Ninh ngày 11 và 12 / 5 / 2011, dẫn theo <http://vcefa.org.vn/>.
- [5]. Sở GD&ĐT TP. Hồ Chí Minh, *Báo cáo tổng kết năm học 2011-2012 và phương hướng nhiệm vụ năm học 2012-2013*.
- [6]. *Thông báo của Văn phòng Chính phủ về kết luận của PTT Nguyễn Thiện Nhân tại phiên họp thường kỳ của Ban Chỉ đạo quốc gia xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2011-2020*.

SUMMARY

The author has analyzed the actual status of community education and evaluated major difficulties and challenges in managing community education activities in Ho Chi Minh City at present stage. At the same time, the author also put forth some preliminary justifications aimed at identifying solutions for sustainable development of education socialization movement and community education activities across the country.